

**PHỤ LỤC SỐ 10**  
**APPENDIX 10**

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ  
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/ FUND CERTIFICATES OF INTERNAL  
PERSON AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của  
Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*  
*(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the  
Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Independence - Freedom - Happiness**

-----

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng 08 năm 2019*

*....., day ... month 08 year 2019*

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: 31016
	Ngày: 22/8/19
Chuyển:	NH Quý
Lưu hồ sơ số:	

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI  
BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG, NGƯỜI NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHỨNG  
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/ FUND CERTIFICATES OF  
INTERNAL PERSON OF PUBLIC COMPANY, INTERNAL PERSON OF  
PUBLIC FUND AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON.**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán  
- Công ty đại chứng/ Công ty quản lý quỹ

To: - The State Securities Commission  
- The Stock Exchange  
- The public company/ The fund management  
company

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/  
organization that conducts the transfer:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ *Name of individual/organization*: **Turumbayev Talgat**

- Quốc tịch/ *Nationality*: **Kazakhstan**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân)/ *ID card/Passport No. (in case of individual)*

- Ngày cấp, nơi cấp/ *date of issue, place of issue*.

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*:

- Điện thoại/ *Telephone*: ...Fax: ..... Email: ..... Website: .....

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company*: **Thành viên HĐQT**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund)*:

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person*:

- Quốc tịch/ *Nationality*:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address*:

- Điện thoại liên hệ/ *Address*: Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Currently position in the public company, the fund management company*:

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organization executing transaction with internal person*:

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any)*:

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code*: **CTD**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/ *Trading account number with shares/fund certificates mentioned above*: tại công ty chứng

khoán/ *In securities company:*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/  
*Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction:*  
**1,590,150 Cổ Phiếu**

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được  
tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/ *Number of shares/fund  
certificates registered to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/  
transfer/ transferred/swap.* **700,000 Cổ Phiếu**

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/  
*Number, ownership proportion of shares/fund certificates expected to hold after the  
transaction:* **2,290,150 Cổ Phiếu**

8. Mục đích thực hiện giao dịch/ *Purposes of transaction:* **Đầu tư thêm cổ phiếu**

9. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction:* **Khớp lệnh/thỏa thuận.**

10. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/ *Transaction period:* từ ngày/*from* **15/08/2019**  
đến ngày/*to* **13/09/2019.**